

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Independent – Freedom – Happiness

## HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN/ *AUTHORIZATION AGREEMENT*

Số/ *No.* ..... /20...../VNDIRECT

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”) này được lập ngày.... tháng.....năm 20.... bởi và giữa các bên sau:

*THIS AUTHORIZATION AGREEMENT (hereinafter referred to as “Agreement”) is entered into on ..... by and between the following parties:*

### **1. KHÁCH HÀNG/ *CLIENT*:**.....

Số CMND/CCCD/ĐKKD/ *ID No./Passport No./ Business License No.*:.....

do/ *Place of Issue*:..... cấp ngày/ *Date of Issue*:.....

Email/ *Email*:..... Số điện thoại di động/ *Contact No.*: .....

Tài khoản giao dịch chứng khoán số/ *Securities Trading Account No.*: ..... mở tại Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT/ *opened at VNDIRECT Securities Corporation.*

Người đại diện/ *Representative*: .....

Theo văn bản ủy quyền số/ *Under the Power of Attorney No.*:..... ngày/ *dated*.....

*(Sau đây gọi tắt là Khách hàng/ Hereinafter referred to as “Client”)*

### **2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT – CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH / *VNDIRECT SECURITIES CORPORATION – HO CHI MINH BRANCH***

Địa chỉ/ *Address* : Số 90 Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM, Việt Nam/ *No 90 Pasteur, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC, Vietnam.*

Điện thoại/ *Phone number.* +84 8 7300 0688 Số Fax/ *Fax number.* 04.39724600

Người đại diện/ *Representative*: Bà Trịnh Thị Mỹ Hạnh Chức vụ/ *Position*: Phó Giám Đốc Nghiệp Vụ

Theo văn bản ủy quyền số/ *Under the Power of Attorney No.*: 115-1/2017/QĐ-VNDIRECT ngày/ *dated* 31/03/2017

*(Sau đây gọi tắt là Công ty/ Hereinafter referred to as “Company”)*

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau/ *Both parties agree to enter into this Agreement with the terms and conditions as follows:*

**Điều 1: Đối tượng của Hợp đồng/ *Object of the Agreement.***

1.1 Khách hàng đồng ý ủy quyền cho Công ty theo dõi trạng thái giao dịch của tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng như sau/ *The Client agrees to authorize the Company to monitor the trading status of the client's securities trading account as follows:*

- Tên chủ tài khoản/ *Account name:* .....
- Tài khoản giao dịch chứng khoán/ *Securities Trading Account*.....
- Mở tại/ *Open at:* Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT/ *VNDIRECT Securities Corporation.*

*(Tài khoản nêu trên sau đây gọi là "Tài khoản chứng khoán"/ The account mentioned above is hereinafter referred to as "Securities Account")*

1.2 Khách hàng đồng ý ủy quyền cho Công ty được kiểm tra và thực hiện các giao dịch nhận tiền, giao dịch chuyển tiền từ Tài khoản chứng khoán nêu trên và từ tài khoản vốn đầu tư gián tiếp của Khách hàng mở tại ngân hàng như sau/ *The Client agrees to authorize the Company to inspect and perform transactions of receiving and transferring money from the above mentioned Securities Account and from the Client's Indirect Investment Capital Account opened at the bank as the following.*

- Tên chủ tài khoản/ *Account holder name:* .....
- Tài khoản ngân hàng số/ *Bank Account No.:* .....
- Mở tại/ *Opened at:* Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín / *Sai Gon Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank (Sacombank)*

*(Tài khoản nêu trên sau đây gọi là "Tài khoản ngân hàng"/ The above account is hereinafter referred to as "Bank Account")*

## **Điều 2. Phạm vi ủy quyền/ *Scope of Authorization***

2.1 Khách hàng ủy quyền cho Công ty thay mặt và đại diện Khách hàng thực hiện các công việc sau đây/ *The Client authorizes the Company, to represent and be on behalf of the Client to perform the following tasks:*

a) Theo dõi trạng thái giao dịch của Tài khoản chứng khoán; theo dõi số dư tiền và giao dịch tiền (nộp, rút và chuyển tiền) của Tài khoản chứng khoán; theo dõi và quản lý các khoản vay của Khách hàng trên Tài khoản chứng khoán/ *To monitor the trading status of Securities Account; monitor the account balance and money transactions (deposit, withdrawal and transfer) of Securities Account; and monitor and manage the Client's loans on the Securities Account,*

b) Thực hiện gửi/bàn giao cho Sacombank hồ sơ của Khách hàng liên quan đến việc mở và sử dụng Tài khoản ngân hàng, bao gồm nhưng không giới hạn báo cáo giao dịch mua bán chứng khoán, các quyền phát sinh và các loại phí phát sinh khi được yêu cầu từ Sacombank/ *To send Sacombank documents related to the open and using of the Bank Account including but not limited to reports on stock trading, related rights and other incurred fees as required by Sacombank,*

c) Thực hiện việc cắt/chuyển tiền trên Tài khoản chứng khoán để chuyển về Tài khoản ngân hàng và ngược lại thông qua tài khoản chuyên dụng của Công ty số [...] mở tại Sacombank/ *To transfer funds from Securities Account to the Bank Account and vice versa through the Company's specified account No. [...] opened with Sacombank,*

d) Thực hiện cắt tiền từ Tài khoản ngân hàng đến tài khoản ở nước ngoài của Khách hàng với các thông tin sau/ *To debit Bank Account to transfer to Client's offshore bank account with the following details:*

- Người thụ hưởng và chủ tài khoản/ *Beneficiary and account holder.*

Tên chủ tài khoản/ *Account holder name:*

Số tài khoản/ *Account No.*:

Tại Ngân hàng/ *Opened with*:

Swift code/IBAN/ABA/CHIP/Routing Number:

- Người thụ hưởng và chủ tài khoản/ *Beneficiary and account holder*:

Tên chủ tài khoản/ *Account holder name*:

Số tài khoản/ *Account No.*:

Tại Ngân hàng/ *Opened with*:

Swift code/IBAN/ABA/CHIP/Routing Number:

- Tỷ giá quy đổi khi chuyển tiền và phí chuyển tiền do Sacombank quyết định tại từng thời điểm/ *The exchange rate and fees for offshore transfer shall be decided by Sacombank from time to time.*

e) Công ty toàn quyền quyết định số tiền chuyển đi, thời gian chuyển tiền và các vấn đề khác liên quan đến việc chuyển tiền tại mục (c) và (d)/ *To decide, as its sole discretion, the amount and time to transfer, and other issues related to transfer as mentioned in items (c) and (d).*

f) Nhận các giấy tờ thanh toán giao dịch do Khách hàng gửi liên quan đến Tài khoản ngân hàng của Khách hàng mở tại Ngân hàng Sacombank và chuyển giao cho Ngân hàng Sacombank. Khách hàng tự chịu trách nhiệm toàn bộ trước Công ty và Ngân hàng Sacombank về tính hợp pháp, đầy đủ và chính xác của các giấy tờ đó/ *To receive all transaction and payment documents related to the Client's Bank Account opened at Sacombank from the Client and send to Sacombank. The Client takes full responsibility to the Company and Sacombank for the legality, completeness and accuracy of such documents.*

### **Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các bên/ *Rights and Obligations of the Parties***

3.1 Công ty được quyền thực hiện các công việc được Khách hàng ủy quyền theo Hợp đồng này trên cơ sở toàn quyền quyết định của Công ty mà không cần có ý kiến đồng ý của Khách hàng và không phụ thuộc vào việc Khách hàng có nhận được thông báo của Công ty hay không./ *The Company is entitled to perform the tasks authorized by the Client under this Agreement on the basis of the Company's absolute discretion without the consent of the Client and regardless of whether the Client is informed by the Company or not.*

3.2 Khách hàng đồng ý và chấp nhận mọi kết quả công việc mà Công ty thay mặt Khách hàng thực hiện theo quy định của Hợp đồng này. Khách hàng cam kết bồi thường mọi thiệt hại và tổn thất gây ra cho Công ty nếu Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc cam kết nào quy định trong Hợp đồng này/ *The client agrees and accepts all results of the tasks performed by the Company on behalf of the Client in accordance with the provisions of this Agreement. The Client commits to indemnify for any damages and losses caused to the Company if the Client violates any of its obligations and/or commitments specified in this Agreement.*

3.3 Khách hàng và Công ty có trách nhiệm bảo mật mọi thông tin, tài liệu liên quan đến Hợp đồng này. Không bên nào được trực tiếp hay gián tiếp tiết lộ một phần hoặc toàn bộ Hợp đồng này (dưới bất kỳ hình thức nào) cho bên thứ ba khác ngoài Công ty CP Dịch vụ và Đầu tư TrustLink và Sacombank, trừ trường hợp Công ty phải cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc tiết lộ cho các nhân viên của Công ty tham gia thực hiện Hợp đồng này/ *The Client and the Company are responsible for keeping all information and documents related to this Agreement confidential. Neither party may directly or indirectly disclose this Agreement in part or in whole (in any form) to any third party other than TrustLink Services and Investments JSC and Sacombank, unless the Company must provide information at the request of a competent state authority or disclose to employees of the Company participating in the performance of this Agreement.*

3.4 Tùy theo tình hình thực tế tại từng thời điểm, Công ty có quyền quyết định thực hiện hoặc không thực hiện một phần hoặc tất cả các công việc được ủy quyền nêu tại Hợp đồng này/ *Depending on the actual situation at given times, the Company has the rights to decide whether or not to perform parts or the entire authorized tasks mentioned in this Agreement.*

3.5 Công ty có quyền phân công, ủy quyền việc thực hiện các công việc trong phạm vi của Hợp đồng ủy quyền này cho các nhân viên của Công ty/ *The Company is entitled to assign or authorize a number of its employees to perform tasks within the authorisation scope under this Agreement.*

#### **Điều 4: Phí dịch vụ, chi phí, thuế/ *Services Fee, Costs, and Taxes***

4.1 Khách hàng đồng ý trả cho Công ty mức thù lao ủy quyền. Mức thù lao được xác định theo quy định của Công ty và do Công ty thông báo cho Khách hàng tại từng thời điểm. Việc Khách hàng ủy quyền cho Công ty theo Hợp đồng này là bằng chứng mặc nhiên Khách hàng chấp nhận mức thù lao theo quy định của Công ty trong thời gian Khách hàng sử dụng dịch vụ/ *The Client agrees to pay to the Company the fee of authorization, which is determined in accordance with the Company's regulations and is notified by the Company to the Client at given times. The Client's authorization given to the Company under this Agreement is evidence of the Client's acceptance for the fee specified by the Company during the period that the Client uses the services.*

4.2 Khách hàng chịu trách nhiệm đóng/nộp các loại thuế, phí phát sinh liên quan tới các công việc ủy quyền do Công ty thực hiện/ *The Client is responsible for paying taxes and fees related to the authorized tasks performed by the Company.*

#### **Điều 5: Quy định khác/ *Other regulations***

5.1 Công ty sẽ thông báo cho Khách hàng khi thực hiện các công việc nêu tại Hợp đồng này khi Công ty thấy cần thiết. Việc thông báo thực hiện theo một trong các phương thức: Gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS hoặc sử dụng phương thức khác không trái pháp luật Việt Nam do Công ty quyết định/ *The Company will inform the client when carrying out the works specified in this Agreement as the Company deems necessary. The notification shall be made in one of the following methods: Telephone, SMS or other methods, which are not contrary to Vietnamese laws, as decided by the Company.*

5.2 Hợp đồng này có hiệu lực trong thời hạn ba (03) năm kể từ ngày ký và được tự động gia hạn nhiều lần liên tiếp, mỗi lần gia hạn một (01) năm. Hợp đồng chấm dứt khi một trong hai Bên có thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng gửi tới bên còn lại ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày chấm dứt hoặc khi hai Bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng./ *This Agreement is valid for a period of three (03) years from the date of signing and is renewable automatically for several consecutive times for one (01) year extension. The Agreement will be ended when either party gives written notice of termination to the other party at least fifteen (15) days prior to the date of termination of the Agreement or when the two parties have agreed in writing to terminate the Agreement.*

5.3 Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Trong trường hợp phát sinh tranh chấp, một trong các Bên được khởi kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền của Việt Nam để yêu cầu giải quyết tranh chấp. Ngôn ngữ sử dụng để giải thích Hợp đồng và dùng trong tố tụng là tiếng Việt./ *This Agreement is governed by the laws of Vietnam. In the event of any dispute, one of the parties is entitled to initiate a lawsuit at a competent Vietnamese People's Court to request the settlement of the dispute. The language used to interpret the Agreement and used in the proceedings is Vietnamese.*

5.4 Các nội dung không được quy định tại Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán đã ký giữa Khách hàng và Công ty./ *The contents not specified in this*

*Agreement shall be implemented in accordance with the provisions of the Agreement for Opening Securities Trading Account signed between the Client and the Company.*

5.5 Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, mỗi bên giữ (01) bản./ *This Agreement shall be made in two (02) copies. Each party keeps one (01) copy of equal validity.*

**Khách hàng/ *Client***

**Công ty/ *Company***